

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

**QUY CHẾ BẦU CỬ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,  
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY  
NHIỆM KỲ 2018-2023**

**Căn cứ:**

- ❖ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- ❖ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, thay thế một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ❖ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kosy.

DHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Kosy thông qua quy chế bầu cử thay thế thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

**Điều 1: Nguyên tắc bầu cử:**

- 1.1. Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.
- 1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- 1.3. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần theo số cổ phần sở hữu và ủy quyền.

**Điều 2: Đối tượng thực hiện bầu cử**

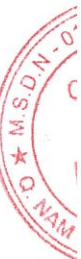
Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/05/2019 do trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp ngày 15/05/2019).

**Điều 3: Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát.**

**3.1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị:**

**Theo qui định tại Điều 32 Điều lệ Công ty cổ phần Kosy:**

- Các cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 4 (04) ứng viên; từ 50% tổng số cổ phần biểu quyết được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiên có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại quy chế nội bộ và quản trị công ty. Cơ chế đề cử cách thức Hội đồng quản trị đương nhiên đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.



### 3.2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Theo quy định Điều 36 Điều lệ công ty quy định:

- Các cổ đông có quyền gộp số cổ phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 4 (04) ứng viên; từ 50% tổng số cổ phần biểu quyết được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiên có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại quy chế nội bộ và quản trị công ty. Cơ chế đề cử cách thức Ban kiểm soát đương nhiên đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### 3.3. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội. Gồm có:

- ✓ Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS theo mẫu.
- ✓ Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- ✓ Bản sao Bằng cấp chứng chỉ chuyên môn có công chứng của ứng viên.
- ✓ Bản sao chứng minh nhân dân (hộ chiếu).
- ✓ Hồ sơ khác (nếu có).

3.4. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 là 05 thành viên

4.2. Thành viên Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

### Điều 5. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

4.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 là 03 thành viên

4.2. Thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

### Điều 6. Phương thức bầu cử:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS phải thực hiện theo **phương thức bầu dồn phiếu**, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. (theo khoản 3 Điều 144, khoản Luật Doanh nghiệp).

### Điều 7: Quy định về phiếu bầu:

7.1. Phiếu bầu hợp lệ:

Phiếu bầu được in thống nhất, do Ban tổ chức Đại hội phát hành ra có đóng dấu "**Công ty cổ phần Kosy**". Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) và tổng số phiếu bầu đã được nhận tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và BKS.

7.2. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- ✓ Phiếu bầu không phải do Ban tổ chức phát hành ra theo quy định, phiếu bầu không đóng dấu Công ty, phiếu trắng;



- ✓ Gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất và thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- ✓ Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ 2019 thông qua, Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông đó hoặc được ủy quyền;

#### **Điều 8. Bỏ phiếu:**

8.1. Cổ đông có thể bầu dồn tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên bằng cách đánh dấu “x” vào ô tương ứng ở cột bầu dồn đều phiếu hoặc dùng bút ghi số phiếu bầu cử cho các thành viên mà mình tin nhiệm và tự cộng số phiếu bầu trên phiếu bầu cử.

8.2. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có ủy quyền), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

#### **Điều 9: Kiểm phiếu**

9.1. Ban kiểm phiếu tán thành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

9.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu.

9.3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

9.4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

9.5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ biểu quyết của các cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự cuộc họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị và BKS.

9.6. Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải niêm phong và bàn giao cho Chủ tọa Đại hội.

#### **Điều 10. Quy định người trúng cử vào Hội đồng quản trị và BKS.**

10.1 Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

10.2. Trường hợp những ứng cử viên đạt số phiếu biểu quyết bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều hơn hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần nhiều hơn sẽ được trúng cử, trong trường hợp cả hai ứng viên không sở hữu cổ phần thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và bầu theo hình thức bầu dồn phiếu.

#### **Điều 11: Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**

11.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tịch Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.

11.2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông qua quy chế bầu cử, Giới thiệu phiếu và phát biểu phiếu bầu; Kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên bản kiểm kê và công bố kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

13.3 Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử.

#### **Điều 12. Giải quyết khiếu nại:**



**HƯỚNG DẪN CHI TIẾT BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS**  
**THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU**  
**NHIỆM KỲ 2018-2023**

**1. Quy định về việc bầu dòn phiếu:**

- Theo quy định tại Điểm C Khoản 2, Điều 27, Điều lệ Công ty: Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dòn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dòn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu bầu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

**2. Cách thức bầu:**

**a. Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông).**

Tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) được xác định như sau:

<b>Tổng số quyền bầu cử</b>	=	<b>Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện</b>	*	<b>Số thành viên được bầu</b>
---------------------------------	---	--	---	-----------------------------------

**Ví dụ:** Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 5 người (trong số 6 người được giới thiệu), vào BKS là 3 người (trong tổng số 4 người được giới thiệu), Ông X là người nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, quyền bầu cử HĐQT của ông X là  $(1.000 * 5) = 5.000$  phiếu và quyền bầu cử BKS là  $(1.000 * 3) = 3.000$  phiếu.

**b. Cách thức bỏ phiếu:**

Thực chất việc bỏ phiếu là phân phối toàn bộ hoặc một phần trong tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số các ứng cử viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó. Đối với trường hợp bầu 5 trong số 6 (hoặc nhiều hơn) ứng cử viên thì mỗi cổ đông, đại diện cổ đông chỉ được phân phối tối đa cho 5 người.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu HĐQT, ông X có thể chia tổng số quyền bầu cử của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên chẳng hạn như sau:

STT	Họ và tên	Bầu dồn phiếu ( cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	<input type="checkbox"/>	500
2	Nguyễn Văn B	<input type="checkbox"/>	1.200
3	Nguyễn Văn C	<input type="checkbox"/>	3.000
4	Nguyễn Văn D	<input type="checkbox"/>	
5	Nguyễn Văn E	<input type="checkbox"/>	
6	Nguyễn Văn F	<input type="checkbox"/>	300

Hoặc ông X có thể bầu dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một ứng viên

STT	Họ và tên	Bầu dồn phiếu ( cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	<input checked="" type="checkbox"/>	
2	Nguyễn Văn B	<input type="checkbox"/>	
3	Nguyễn Văn C	<input type="checkbox"/>	
4	Nguyễn Văn D	<input type="checkbox"/>	
5	Nguyễn Văn E	<input type="checkbox"/>	
6	Nguyễn Văn F	<input type="checkbox"/>	

Hoặc ông X có thể chia đều số cử phiếu của mình cho một số ứng viên nhưng không được vượt quá số lượng ứng viên cần bầu:

STT	Họ và tên	Bầu dồn phiếu ( cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	<input checked="" type="checkbox"/>	
2	Nguyễn Văn B	<input checked="" type="checkbox"/>	
3	Nguyễn Văn C	<input checked="" type="checkbox"/>	
4	Nguyễn Văn D	<input checked="" type="checkbox"/>	
5	Nguyễn Văn E	<input checked="" type="checkbox"/>	
6	Nguyễn Văn F	<input type="checkbox"/>	

**Lưu ý:**

- Ông X có thể sử dụng tất cả 5.000 phiếu để bầu cho 1 hoặc từ 2 đến 5 ứng cử viên; hoặc sử dụng ít hơn 5.000 phiếu để bầu cho các ứng cử viên, nhưng nếu dùng quá 5.000 phiếu thì phiếu bầu của ông sẽ là phiếu không hợp lệ.
- Trong mỗi phiếu bầu chỉ được bầu tối đa là 5 người
- Trong mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu cử của cổ đông (đại diện cổ đông) là bao nhiêu phiếu, số này trên từng phiếu là khác nhau, tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện, tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá số này.

**3. Phiếu bầu không hợp lệ:**

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu công ty.
- Phiếu bầu có số người được bầu vượt quá số người cho phép (tức bầu nhiều hơn 5 người đối với HĐQT và hơn 3 người đối với Ban kiểm soát).
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng cử viên (do người bầu tự cộng hoặc do ban kiểm phiếu cộng lại phát hiện) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm người ngoài danh sách đã được đại hội thông qua hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu khác để viết lại trước khi bỏ phiếu vào hòm phiếu).